



Tổng công ty Bảo đảm an toàn
hàng hải miền Nam
office@vms-south.vn
07-08-2020 11:17:54 +07:00

- P. KVT
- P. KT
- P. TD
lul
BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *167A* /TBHH-TCTBĐATHHMN

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày *31 tháng 7 năm 2020*

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Thông số kỹ thuật độ sâu sau nạo vét tuyến luồng hàng hải Soài Rạp - công trình Duy tu, nạo vét luồng Soài Rạp năm 2018 – giai đoạn đầu kỳ

HCM - 33 - 2020

Vùng biển: Thành phố Hồ Chí Minh.

Tên luồng: Luồng hàng hải Soài Rạp.

Căn cứ đơn đề nghị số 5039/BQLDAGT-SRGĐ2 ngày 31/07/2020 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông về việc thông báo hàng hải độ sâu nạo vét tuyến luồng hàng hải Soài Rạp cho công trình Duy tu, nạo vét luồng Soài Rạp năm 2018 – giai đoạn đầu kỳ, kèm theo bình đồ độ sâu ký hiệu từ SR_2007_01 đến SR_2007_26, tỷ lệ 1/2000 do đặc hoàn thành tháng 7/2020; báo cáo khảo sát địa hình số 816A/BC-XNKSHHMN, cùng các số liệu liên quan do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam cung cấp và theo đề nghị của Trường phòng An toàn hàng hải,

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

Trong phạm vi đáy luồng thiết kế đoạn từ thượng lưu phao báo hiệu hàng hải (BHHH) số “67” +835m đến thượng lưu phao BHHH số “29” +435m rộng 120m, đoạn từ hạ lưu phao BHHH số “27” -30m đến phao BHHH số “15” rộng 120 ÷ 160m, đoạn từ phao BHHH số “15” đến thượng lưu phao BHHH số “3” +851m rộng 160m, được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải, độ sâu bằng mét tính từ mực nước số “0” Hải đồ như sau:

- Khu vực 1: Từ lý trình Km-3-904 đến Km-1-637 (từ thượng lưu phao BHHH số “67” +835m đến hạ lưu phao BHHH số “65” -471m);

- Khu vực 2: Từ lý trình Km+3+229 đến Km+4+715 (từ hạ lưu phao BHHH số “55” -513m đến thượng lưu phao BHHH số “51” +37m);

- Khu vực 3: Từ lý trình Km+12+095 đến Km+20+137 (từ hạ lưu phao BHHH số “37” -555m đến thượng lưu phao BHHH số “29” +435m);

- Khu vực 4: Từ lý trình Km+23+105 đến Km+38+000 (từ hạ lưu phao BHHH số “27” -30m đến phao BHHH số “15”);

- Khu vực 5: Từ lý trình Km+38+000 đến Km+45+697 (từ phao BHHH số “15” đến hạ lưu phao BHHH số “9” -734m);

- Khu vực 6: Từ lý trình Km+47+782 đến Km+50+630 (từ hạ lưu phao BHHH số “7” -358m đến thượng lưu phao BHHH số “3” +851m);

Độ sâu nhỏ nhất của các khu vực nêu trên đạt 9,00m trở lên.



HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI:

Các phương tiện hành hải trên tuyến luồng hàng hải Soài Rạp căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng để có biện pháp hành hải an toàn. Lưu ý tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải thành phố Hồ Chí Minh, Cảng vụ Hàng hải Mỹ Tho. / *my*

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải thành phố Hồ Chí Minh;
- Cty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng Cty ĐATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng: KT-KH, KT, HTQT&QLHT;
- Lưu: VT-VP, P.ATHH_{Hòa}.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Đức Thi

Danh sách nơi nhận kèm theo

- | | |
|--|--|
| 1 Bộ Tư lệnh Hải quân | 11 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh |
| 2 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam | 12 Bộ đội biên phòng thành phố Hồ Chí Minh |
| 3 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam | 13 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO) |
| 4 Cục Cảnh sát biển | 14 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP) |
| 5 Chi Cục đường sông phía Nam | 15 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (Vitrachang) |
| 6 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam | 16 Cty Vận tải xăng dầu đường biển |
| - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP) | 17 Cty Vận tải Thủy Bắc |
| - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) | 18 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường biển |
| - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP) | 19 Cty Vận tải biển Sài Gòn |
| - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans) | 20 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP. HCM |
| - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping) | 21 Cảng Sài Gòn |
| - Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu KV miền Nam | 22 Trường Đại học GTVT TP. HCM |
| 7 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam | 23 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ |
| 8 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam | 24 XN Khảo sát hàng hải miền Nam |
| - Cty Vận tải Biển Đông (BISCO) | 25 XN Tàu dịch vụ dầu khí |
| - Cty Vận tải biển Container Vinalines (VCSC) | 26 XN Liên doanh dầu khí Việt Xô |
| - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC) | 27 Chi nhánh I – Cty CP Trục vớt cứu hộ Việt Nam |
| - Cty CP Hàng hải Đông Do (Dong Do MARINE) | 28 Công ty Phương Nam – Bộ Quốc Phòng |
| - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác LĐ Quốc tế (INLACO SAIGON) | 29 Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV I |
| - Công ty CP hàng hải Vinalines Nha Trang | 30 Cty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng |
| 9 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn) | 31 Đài thông tin Duyên hải Vũng Tàu |
| 10 Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh | 32 Sở GTVT & Sở NN&PTNN TP. HCM |
| | 33 Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông TP. HCM |

